TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HÒA BÌNH** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 25/2023/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 23 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2022/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1986
- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: xóm S, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212, Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 06 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn T.

2**.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Giao cháu Bùi Thị Ngọc H1, sinh ngày 25/5/2014 cho anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H1 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị H có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) trên một tháng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/7/2023.

Chị Bùi Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom gây ảnh hưởng đến việc chăm sóc, giáo dục con chung.

c. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

e. Về án phí: Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn T mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, Chị H phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng chị Hằng tự nguyện nhận nộp cả phần án phí của anh Tấn nên tổng số tiền án phí chị Hằng phải nộp là 300.000 đồng, chị H được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002436 ngày 28/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Chị Hằng đã nộp đủ án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Hảo